

HỒI TƯỞNG NGÀY ĐỨC THẦY THỌ NẠN

Nguyễn Quý Đại



Miền Trung không ảnh hưởng Phật giáo Hòa Hảo. Đạo Hòa Hảo phát triển ở 15 tỉnh miền Tây: Châu Đốc, An Giang, Sa Đéc, Kiến Phong, Vĩnh Long, Phong Dinh, Chương Thiện, Kiên Giang, Ba Xuyên, Bạc Liêu, An Xuyên, Định Tường, Long An, Kiến Hòa, Kiên Tường, và Sài Gòn-Gia Định. Các tỉnh như Châu Đốc, An Giang, Kiến Phong, Sa Đéc, tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo lên đến 90 % dân số; ở các tỉnh khác tỷ số này thay đổi từ 10 đến 60 %. Miền Tây đất đai phì nhiêu, ruộng đồng rộng mênh mông như Đồng Tháp Mười „cò bay thẳng cánh, chó chạy cong đuôi“,

*Mùa nắng đất khô cỏ cháy
Mùa mưa nước ngập lan tràn
Cò trắng nghìn năm bay chẳng dứt
Chân trời bốn mặt rộng thênh thang...*
Nguyễn Bình 1949

Đồng Tháp Mười là vùng đất của Đồng bằng sông Cửu Long diện tích 697.000 hecta, trải rộng trên ba tỉnh Long An, Tiền Giang và Đồng Tháp. Nhờ sông Cửu Long mang phù sa về bồi đắp ruộng vườn phì nhiêu „*làm chơi ăn thiệt*“ nên đời sống người dân sung túc, tình tình cởi mở hồn nhiên, chất phát thật thà, giọng nói cũng ngọt ngào dễ mến (*khác với giọng Quảng Nam khô khan, rắn rỏi*). Họ xây nhà theo mô hình „*trước là nhà, sau là vườn cây ăn trái*“.



Trong khi đất miền Trung khô cằn sỏi đá, chiến tranh tàn phá cao độ hơn miền Nam. Giữa tháng 3 năm 1975 tôi đi công tác có dịp tham dự đại lễ ngày Đức Thầy thọ nạn, do tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo tổ chức tại Đốc Vàng Hạ xã Tân Phú nơi Đức Thầy bị nạn 25/2 âm lịch 1946, thuộc quận Thanh Bình, tỉnh Kiến Phong. Nơi này còn có địa danh Đốc Vàng Thượng với dinh ông Đốc Vàng ở ấp Nam xã Tân Thạnh, lúc sanh tiền ông lập được nhiều công lao chống giặc ngoại xâm, sau khi qua đời vua Minh Mạng truy tặng tước vị và được người dân xã Tân Thạnh lập đền thờ.

Hồi tưởng lại chuyến đi Cao Lãnh Kiến Phong, tỉnh Kiến Phong nằm phía bắc Tiền Giang các tỉnh Châu Đốc, Long Xuyên và Sa Đéc. Kiến Phong bắc giáp hai tỉnh Campuchia, đông và đông bắc giáp hai tỉnh Định Tường và Kiên Tường, nam giáp tỉnh Vĩnh Long tây và tây nam giáp hai tỉnh Châu Đốc và An Giang, xe từ Sa Đéc phải đi qua chuyến phà từ Tân Mỹ (thuộc quận Lấp Vò Sa Đéc nơi sinh trường của Phật Thầy Tây An). Quận Thanh Bình nằm trên quốc lộ 30, cách Cao Lãnh khoảng 25km về hướng tây bắc. Địa giới của huyện Thanh Bình ở phía bắc giáp huyện Tam Nông, phía nam và phía tây giáp sông Tiền Giang, phía đông giáp huyện Cao Lãnh.

Trên đồng ruộng máy cày tạo nên những luống cày thẳng tắp, đất khô phơi màu bùn xám xám, những con kinh nước lên xuống trong ngày, nước xuống để trơ những cành cây không lá rong rêu, người ta gọi là chà, là nơi cá tôm sinh sống, lúc nước xuống cạn họ dỡ chà dài khoảng 10 m, bùn non nước sền sệt người ta tìm bắt vô số cá, tôm đủ loại cả gia, họ bán hoặc phơi khô làm mắm tích trữ cho mùa nước lên. Những con rắn bông súng, rắn nước cũng bị bắt, cá lóc (cá tràu) to bằng bắp chuối nướng trui bằng rơm là món khoái khẩu của dân nhậu, cá nướng thơm ngon chấm với nước mắm me dốt, khề khà với rượu Đé, dân miền Nam miệt vườn quanh năm thường thức thơ rượu, hát hò... Chúng tôi đến chợ Thanh Bình buổi trưa nước ròng, trên kinh vắng bóng ghe đò, hai bên bờ kinh từng đoàn xe honda chạy về hướng Đốc Vàng Hạ. Thiếu tá Lộc quận trưởng cho biết tình hình an ninh ở đây khả quan vì giáo dân là những người rất chống cộng. Đại lễ Đức Thầy thọ nạn tưởng nhớ ngày CS sát hại Giáo chủ, ngày lễ sẽ có nhiều Chính khách, Dân biểu về tham dự...



Nắng chiều trải rộng trên kinh tràn ngập những cánh hoa lộc bình (Eichhornia crassipes) màu tím trang điểm thêm nét đẹp của thiên nhiên mây nước, ghe đò chạy vô ra náo nhiệt lo cho ngày lễ Hội, chúng tôi quá giang ghe vào Đốc Vàng Hạ, hai bên kinh nhà cửa khang trang lợp ngói đỏ, xây cao hơn mặt đất 1 vài mét, sàn nhà bằng gỗ, dưới những gốc cây cau có lu đựng nước mưa, nhà giàu xây những bể chứa nước mưa to lớn, phương tiện chính duy chuyển ở đây là ghe xuống nên nhà nào cũng có ghe gắn máy đuôi tôm. Gần đến địa điểm tổ chức là khoảng đồng trống có đồn Nghĩa quân, lô cốt bằng đất chung quanh rào sơ sài hai lớp mỏng kẽm gai concertina, là đồn nhưng gọi trạm thì đúng hơn, quân số một tiểu đội chưa đủ 12 người. Anh trung đội trưởng vui tính luôn phì phà điếu thuốc trên môi, anh rất lạc quan vì tình

hình nhiều năm ở đây bình an, CS chỉ hoạt động mạnh ở các vùng Kiến Tường Mộc Hoá, Sầm Giang, Cai Lậy... Trung đội anh phụ trách hai đồn nhỏ trong và ngoài giữ an ninh chống kinh tài VC về thu thuế. Sân khấu đài tưởng niệm dựng trên vùng đất rộng bao la bằng phẳng mượt mà cỏ xanh, chung quanh là nhà dân sầm uất. Người về càng đông hàng quán ì xèo bán thức ăn, nhạc vàng, cải lương vọng cổ vang trong gió chiều từ những dàn nhạc âm thanh lớn, Stereo Radio cassette của các quán nhậu đặc sản của Đồng Tháp Mười về đêm đèn Manchon sáng chói. Chúng tôi được chính quyền địa phương giới thiệu về địa lý và di tích lịch sử của Đốc Vàng, tôi hân hạnh gặp cụ Phan Văn Mười (Mười Tỷ) cận vệ Đức Thầy là người có duyên may thoát chết trong vụ án Đốc Vàng. Sau biến cố Đốc Vàng, cụ tiếp tục con đường hành đạo theo giáo lý của Đức Thầy kể lại biến cố lịch sử. „Đức Thầy ngồi bàn giữa, nói chuyện với Bửu Vinh, còn 4 cận vệ cầm súng đứng 2 bên gần cửa. 10 phút sau có 8 người từ bên ngoài đi vào, chia làm 4 cặp, tràn tới đâm 3 cận vệ chết tại chỗ, ông nhẩy xuống bờ kinh thoát nạn, ngôi nhà ngói bị tắc đèn chìm vào bóng đêm âm u, Đức Thầy vắng mặt từ đó... „ Tín đồ Hòa Hảo tin Đức thầy còn sống ngài sẽ trở lại trong vinh quang, nhưng theo các tài liệu của Việt Minh thì Đức thầy bị sát hại thủ tiêu mất xác. (do Đào Công Tâm và Bửu Vinh thi hành). Việt Minh chủ trương tiêu diệt tín đồ PGHH cố Thi Sĩ Việt Châu Nguyễn Xuân Thiếp (anh em chú bác với nhà văn Nguyễn Hiến Lê), ngày 08.9.1945 thừa lệnh Đức Thầy thi sĩ Việt Châu đi Cần Thơ hòa giải việc tín đồ PGHH bị bắt giữ sau cuộc biểu tình, bị VMCS tráo trở bắt tại hình tại Cần Thơ ngày 07.10.1945 (02.9 Ất Dậu) chung với hai ông Trần Ngọc Hoàn và Huỳnh Thạnh Mậu em phần xác Đức Thầy. Các lực lượng vũ trang của Dân Xã đã đồng loạt tấn công vào lực lượng vũ trang và các cơ sở của Việt Minh tại các tỉnh Châu Đốc, Long Xuyên, Cần Thơ với danh nghĩa để trả thù cho Giáo chủ.

a/ Nhóm Trần Văn Soái, tức Năm Lửa, mang danh nghĩa Quân đội Hòa Hảo, hoạt động tại Cần Thơ, Vĩnh Long, đặt bản doanh tại Cái Vồn.

b/ Nhóm Lâm Thành Nguyên, tức Hai Ngoán, hoạt động tại 2 tỉnh Long Xuyên và Châu Đốc, bản doanh đặt tại Cái Dầu.

c/ Nhóm Lê Quang Vinh, tức Ba Cụt, mang danh nghĩa Nghĩa quân Cách mạng, kiểm soát vùng rạch Giá, Long Xuyên, đóng bản doanh tại Thốt Nốt.

d/ Nhóm Nguyễn Giác Ngộ tức Ba Gà Mỏ, mang danh nghĩa Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực, đóng tại một vài khu vực trong tỉnh Long Xuyên, đặt bản doanh tại Chợ Mới.

Đến Đốc Vàng tình cờ tôi gặp ông Tường khi nghe ông nói giọng Quảng Nam, ông định cư ở Mộc Hóa nhưng con gái lấy chồng về Đốc Vàng, ông đến thăm cháu ngoại và dự đại lễ. Năm 1957 thời TT Ngô Đình Diệm ông đi theo chương trình di dân, đến các khu trú mật, dinh điền được chính phủ trợ cấp để khai phá lập nghiệp. Chú An con rể ông là lính sư đoàn



9 bị thương được giải ngũ nhưng còn khỏe, nhà có máy cày đầy đủ tiện nghi, phần bằng gỗ mít dày bóng loáng, bộ ghế salon gỗ trên bàn kính có lộng hình con châu... Con gái ông nói giọng Nam, đời sống gia đình thuộc hạn trung lưu, con rể lịch thiệp hiếu khách vồn vã mời chúng tôi ở lại ăn tối và ngủ đêm có mền mùng không sợ muỗi cắn. Buổi tiệc làm nhanh gồm các món: lươn um với bắp chuối, cá nướng rơm, canh chua cá lóc, cá trê kho tộ, tôm chua, bia 33 nước đá lạnh... Ông Tường nhắc lại những ngày ngoài quê nghèo, làm mướn cuối ngày được chủ trả mấy lon gạo (lon sữa bò dùng để đo lường), cơm độn khoai sắn quanh năm mưa nắng làm gì có thịt cá hã hề như ngày nay, ông luôn nhớ kỷ niệm tình hàng xóm nơi chôn nhau cắt rún Quảng Nam. Con cháu ông sinh trưởng miền Nam đời sống sung túc không khổ như đời cha, phải đồ mồ hôi để đổi lấy miếng cơm. Đồng hương gặp nhau ở xứ người là một niềm

vui „ôn cố tri tân“ dù thế hệ tuổi tác tôi với ông cách xa nhau, nhưng bỗng dưng có một sự thấm thiết chân tình. Tôi ở lại với gia đình con cháu ông như gia đình mình, chuyện xưa được gọi lại như một kỷ niệm đẹp trôi theo giòng đời... càng về khuya thanh vắng vòm trời cao có những ánh sao đêm, mọi người ngủ say, tôi giật mình lo sợ nghe tiếng súng, lựu đạn nổ ở hai đồn nghĩa quân kéo dài khoảng 20 phút, chú An từng kinh nghiệm tác chiến cho biết tiếng súng AK và đạn B40 là của VC, nên bình tĩnh trong nhà không nên đốt đèn, chờ sáng để biết tình hình, thời gian chờ đợi, lo sợ trôi qua rất chậm. Trời vừa hừng sáng chú An ra bờ kinh nhìn về phía đồn nghĩa quân lô cốt không còn mái tôn, bộ đội VC đội mũ cối ở trong đồn, những nghĩa quân sống sót bỏ đồn nương theo bờ kinh chạy thoát hiểm, hai nghĩa quân hy sinh xác còn trong lô cốt đất, cả hai đồn nghĩa quân bị chiếm. Đại đội chủ lực quân VC về đánh phá ngày đại lễ. Mặt trời lên cao ghe đò chờ nước lên để di tản, chúng tôi phải bắn ngang cánh đồng vì hai đầu nơi tổ chức đều bị VC chiếm và đóng chốt. Đoàn người như đàn cò trắng trên cánh đồng khô tìm lối thoát thân, VC bắn theo, tiếng đạn kêu vèo vèo đầu đạn cắm xuống những luống cây khô bụi bay ngay trước mặt, may mắn không ai bị thương. Đây là lần đầu tiên và cũng là cuối cùng tôi chạy thoát mồ hôi dưới làn đạn giết người của VC, ông Tường chửi luôn miệng „Tiên sư giặc Hồ không để cho dân chúng sống bình an...“. Ngày đại lễ cuối cùng của Phật Giáo Hòa Hảo miền Nam không thể thực hiện.

Sau 1975 Phật Giáo Hòa Hảo không được phép nhắc tới ngày Đức Thầy thọ nạn vì đó là điều bị nhà cầm quyền cộng sản cấm kỵ. Phật Giáo Hòa Hảo trải qua những biến đổi của lịch sử, từ thời kháng chiến chống Pháp, chống Việt Minh và thời Đệ Nhất Cộng Hòa, cũng lắm thăng trầm và chua xót. Trước năm 1975 các Tôn giáo tại miền Nam đều có quyền tự do hoạt động, có các sở văn hóa, truyền giáo, từ thiện... Viện Đại Học Hòa Hảo thành lập năm 1970, tại Long Xuyên chương trình học nhằm đào tạo cho giới trẻ sinh trưởng tại miền Nam có cơ hội tiến thân không cần phải đi học xa ở Sài

Gòn và cạnh tranh với các Viện Đại học Vạn Hạnh (Phật giáo 1964), Viện Đại học Chính Trị Kinh Doanh Đà Lạt (Công giáo 1957) Viện Đại học Cao Đài Tây Ninh (1971) ...



Đại học Hòa Hảo gồm có các phân khoa

- Thương mại Ngân hàng
- Khoa học Quân trị
- Giao dịch và Ban giao Quốc tế
- Nông nghiệp
- Văn khoa và Sư phạm
- Trung tâm sinh ngữ
- Đông y.

Tóm lược lịch sử Đạo Hòa Hảo.

Thánh Địa Phật Giáo Hòa Hảo tại làng Hòa Hảo tức là sinh quán của Đức Huỳnh Giáo Chủ, Đức Thầy sinh 15.01.1920 (25.11 Kỷ Mùi) tại làng Hoà Hảo, quận Tân Châu tỉnh Châu Đốc, (nay huyện Phú Tân, tỉnh An Giang). Ngài là người sáng lập Phật Giáo Hòa Hảo, làng này có nếp sống thanh bình an lạc. Thuở nhỏ ông thông minh, học hết bằng sơ học yếu lược Pháp-Việt nhưng thường bị đau ốm nên đành bỏ dở việc học. Lên núi Sam còn có tên là Vĩnh Tế Sơn hay Ngọc Lãnh Sơn cao 284 m có chu vi 5.200m, là một núi nằm trong vùng Bảy Núi, trước thuộc xã Vĩnh Tế, nay là phường Núi Sam, Châu Đốc. Tu theo Đạo Bửu Sơn Kỳ Hương được khai sáng năm 1849 bởi ông Đoàn Minh Huyền (1807-1856), quê ở Tòng Sơn, Cái Tàu Thượng, tổng An Thạnh Thượng, Lấp Vò Sa Đéc. Ông Đoàn Minh Huyền đến tu tại chùa Tây An hay Tây An cổ tự được tín đồ tôn kính gọi là Phật Thầy Tây An.

Chùa Tây An tọa lạc trên nền cao, thoáng rộng, trong khuôn viên có diện tích 15.000m². Phía sau có núi Sam như bức bình phong nổi bật lên với màu xanh, mặt chính với ba ngôi cổ lâu nóc tròn hình củ hành, màu sắc sặc sỡ nhưng hài hòa. Nơi này ông Huỳnh Phú Sổ được trị lành bệnh và luyện chí tu hành. Năm 1937 Huỳnh Phú Sổ về làng, chữa bệnh cho dân, viết kinh, giảng sấm, được dân gian gọi là Phật Thầy. Từ đó đạo Phật Giáo Hòa Hảo được khai sáng tại làng Hòa Hảo. Tín đồ PGHH không buộc phải cạo đầu vào chùa, bỏ mọi việc ngoài thế gian, họ ở tại gia đình sống như mọi người công dân khác với nếp sống bình dị trong nông nghiệp, tu hành theo giáo lý Tứ Ân Hiếu Nghĩa:



- a/ Ân Tổ Quốc Cha Mẹ
- b/ Ân Đất Nước
- c/ Ân Tam Bảo (Phật Pháp Tăng)
- d/ Ân Đồng Bào Nhân Loại

Tín đồ PGHH là cư sĩ tu tại gia sửa thân tâm, đóng góp vào việc phát triển nền kinh tế nông nghiệp trù phú miền Nam. Trên bàn thờ, không có tượng Phật, chuông mõ. Chỉ có tấm Trần bằng vải màu dà, tượng trưng cho sự hòa hợp nhân loại, và cho màu sắc nhà thiền. Đó là bàn thờ Chư Phật. Dưới bàn thờ Phật là bàn thờ Cửu Huyền Thất Tổ thờ ông bà cha mẹ đã khuất. Trước nhà có bàn thờ lộ thiên (gọi là bàn Thông Thiên) để người tín đồ cảm thông với Trời Đất, bốn phương trời, mười phương Phật. Họ chỉ dùng nước lạnh, bông hoa, và nhang để cúng Phật. Nước lạnh tiêu biểu cho sự trong sạch, bông hoa tiêu biểu cho sự tinh khiết, còn nhang dùng mùi hương thơm tẩy ô uế .



Mỗi ngày người tín đồ PGHH làm lễ cúng Phật, ít nhất hai lần, sáng và tối. Trong các ngày rằm, mùng một, ngày vía Chư Phật, họ đến chùa hay hội quán hành lễ, nghe kinh giảng, thuyết pháp. Lúc đánh lễ họ không dùng mõ chuông, mà chỉ lâm râm tâm niệm. Khi nào bận việc thì đến giờ hành lễ họ quay mặt về hướng Tây mà cúng Phật, và khuyến khích nhau ngồi đầu, ở đầu cũng tụng niệm trong tâm. Ngoài ra trong các Xã, Ấp có những đọc giảng đường trang bị máy phóng thanh, để mỗi ngày trong những giờ nhất định, có những giảng viên đến đọc kinh giảng hay thuyết pháp cho người chung quanh. Đọc Giảng Đường Phật Giáo Hòa Hảo là những ngôi chùa thu hẹp để truyền đạo, không phải để cư trú nên nhỏ hơn chùa, bởi bản chất Phật Giáo Hòa Hảo là cư sĩ tại gia. Hệ thống sinh hoạt của Phật Giáo Hòa Hảo trước 1975 gồm có:

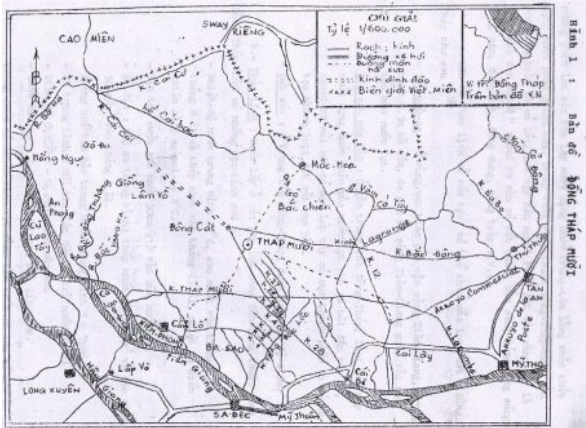
- 1/ Các Ban Trị Sự Tỉnh: An Giang, Sa Đéc, Kiến Phong, Kiên Giang, Vĩnh Long, Phong Dinh, Chương Thiện, An Xuyên, Ba Xuyên, Biên Hòa, Gia Định, Vĩnh Bình, Kiên Hòa, Kiên Tường, Lâm Đồng, Tuyên Đức, Ninh Thuận, Phú Yên, Bình Định và Long An Định Tường.
- 2/ Các Ban Trị Sự Thị Xã: Sài Gòn, Cần Thơ, Mỹ Tho, rạch Giá, Vũng Tàu, Đà Lạt.

3/ Các Ban Trị Sự trực thuộc Trung Ương: Thánh Địa Hòa Hảo xã Thiện Từ, 82 Ban Trị Sự cấp quận, 476 Ban Trị Sự cấp xã, 3100 Ban Trị Sự cấp ấp

4/ Cơ Sở Tự Viện: 231 chùa và Tự viện; 468 Đọc giảng đường; 452 Hội quán; 2876 Văn phòng.

5/ Nhân sự: 36500 Trị sự viên các cấp; 2679 Tu sĩ và nhân viên tại các tự viện; 10.000 nhân viên và khóa sinh ngành phổ thông Giáo Lý....

Sinh hoạt chính trị tại miền Nam còn có chính đảng: Đảng Dân Chủ Xã Hội Việt Nam còn được gọi là Đảng Dân Xã hay Dân Xã Đảng Hòa Hảo là một đảng chính trị lớn hoạt động ở miền Nam Việt Nam giai đoạn 1946-1975 rất mạnh, có Dân biểu, Thượng nghị sĩ đại diện cho PGHH, Người miền Trung đến làm việc tại các tỉnh miền Tây “nhập gia tùy tục” phải tế nhị trong vấn đề giao tế với đại diện tín đồ PGHH đàn ông lớn tuổi họ còn bới tóc.



Sau 30.4.1975 Dân Xã đảng và các đảng phái khác dưới thời VNCH bị cấm hoạt động. Một số thành viên của Dân Xã đảng sau năm 1975 tập hợp tái hoạt động tại hải ngoại đấu tranh, hỗ trợ cho Phật Giáo Hòa Hảo trong nước bị nhà cầm quyền CS đàn áp, đánh đập bắt giam cấm hành đạo. Hàng năm ở hải ngoại tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo làm kỷ niệm ngày Đức Thầy thọ nạn. Nhìn lại 37 năm qua CSVN luôn đàn áp tôn giáo, không riêng gì PGHH bị nạn, cả nước biến thành nhà tù của chế độ CS vô thần. Trong chuyến viếng thăm Cuba Đức Giáo Hoàng nói: “Ngày nay đã rõ ràng là ý thức hệ mác xít tỏ ra không thích hợp với thực tại” và ngài kêu gọi “Cuba cần phải có tự do của lương tâm và tự do tôn giáo cho mọi người”. Các Quốc gia còn theo chủ nghĩa Cộng sản trong đó có Việt Nam cần phải sớm từ bỏ chế độ CS để người dân được sống hoà bình, tự do dân chủ...

Nguyễn Quý Đại
www.hoamunich.wordpress.com

Tài liệu, hình ảnh tham khảo trên Internet

